

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức thị xã Hoài Nhơn năm 2020 (bổ sung)

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 17/03/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định Ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Bình Định;

Căn cứ Công văn số 869/SNV-CCVC ngày 08/6/2020 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bình Định về việc bổ sung nhu cầu tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thị xã Hoài Nhơn;

Căn cứ Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 17/7/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn về tuyển dụng viên chức huyện Hoài Nhơn năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 10597/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch tuyển dụng viên chức huyện Hoài Nhơn năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 11/6/2020 của Ủy ban nhân dân thị xã Hoài Nhơn về việc bổ sung Kế hoạch tuyển dụng viên chức thị xã Hoài Nhơn năm 2020;

Ủy ban nhân dân thị xã Hoài Nhơn thông báo về việc tuyển dụng viên chức năm 2020 (bổ sung) như sau:

I. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển và những trường hợp sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

Thực hiện theo Thông báo số 1000/TB-UBND ngày 18/7/2019 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tuyển dụng viên chức huyện Hoài Nhơn năm 2019.

2. Tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm (đối với các vị trí tuyển dụng bổ sung)

Người đủ điều kiện đăng ký dự tuyển phải đảm bảo các yêu cầu chung về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí đăng ký tuyển dụng. Cụ thể như sau:

2.1. Nhân viên Kế hoạch dịch vụ nông nghiệp (Chuyên viên, mã số: 01.003):

- Có bằng tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Kinh tế nông nghiệp trở lên;
- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2.2. Nhân viên Công tác chăn nuôi – thú y (Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III - Mã số: V.03.04.11)

- Có bằng tốt nghiệp kỹ sư trở lên chuyên ngành Chăn nuôi thú y hoặc Bác sỹ thú y.
- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2.3. Nhân viên Kế hoạch dịch vụ sản xuất và cung ứng giống cây lâm nghiệp kiêm công tác Bảo vệ rừng (Chuyên viên, mã số 01.003)

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Kinh tế nông nghiệp.
- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2.4. Nhân viên Quản lý trật tự đô thị - trật tự xây dựng (Kỹ sư, mã số V.05.02.07)

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Kỹ thuật công trình xây dựng hoặc Quản lý đô thị.
- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

II. Số lượng tuyển dụng theo từng vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp

Thông báo cụ thể tại bảng nhu cầu tuyển dụng viên chức thị xã Hoài Nhơn năm 2020 bổ sung (*Kèm theo thông báo này*).

III. Thời gian và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

1. Thời gian tiếp nhận

Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển từ ngày 12/6/2020 đến hết ngày 12/7/2020.

2. Địa điểm tiếp nhận

Phòng Nội vụ thị xã Hoài Nhơn, số 04 đường 28/3 phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định kèm theo 02 (hai) bì thư có dán tem, ghi rõ họ tên và địa chỉ của người dự tuyển, 02 (hai) ảnh 4x6 (*mặt sau ghi rõ các thông tin của người dự tuyển về họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh, vị trí và cơ quan, đơn vị đăng ký dự tuyển*) tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính (*bằng hình thức thư bảo đảm hoặc chuyển phát nhanh EMS*).

- Người đăng ký dự tuyển viên chức gửi phiếu đăng ký dự tuyển theo đường bưu chính thì thời điểm người đăng ký dự tuyển viên chức nộp phiếu đăng ký dự tuyển được xác định là thời điểm theo dấu bưu chính.

- Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển dụng viên chức không qua thi tuyển theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 29/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ hoặc quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ, ngoài Phiếu đăng ký dự tuyển nêu trên cần nộp thêm Đơn đăng ký dự tuyển dụng đặc cách (*Có mẫu đơn kèm theo Thông báo này*).

3. Số điện thoại của bộ phận tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:
02563.561.760.

IV. Hình thức và nội dung tuyển dụng; thời gian và địa điểm tuyển dụng:

Hình thức và nội dung tuyển dụng; thời gian và địa điểm tuyển dụng thực hiện theo Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 17/7/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn về tuyển dụng viên chức huyện Hoài Nhơn năm 2019 và Quyết định số 10597/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch tuyển dụng viên chức huyện Hoài Nhơn năm

2019 (đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân thị xã Hoài Nhơn:
www.hoainhon.binhdingh.gov.vn)

Trên đây là thông báo tuyển dụng viên chức thị xã Hoài Nhơn năm 2020 (bổ sung), nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan liên hệ Phòng Nội vụ thị xã: số 04 đường 28/3, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, số điện thoại: 02563.561.760 để được giải đáp./.

Nơi Nhận:

- CT, các PCT UBND thị xã;
- Công TTĐT UBND thị xã;
- Trung tâm VH-TT-TT thị xã;
- Các đơn vị có nhu cầu tuyển dụng;
- UBND các xã, phường;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Cao Thanh Thương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN**

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC THỊ XÃ HOÀI NHƠN (BỔ SUNG)
(Kèm theo Quyết định số /TB-UBND ngày /6/2020 của UBND thị xã Hoài Nhơn)

TT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng							
		Mã số chức danh nghề nghiệp	Vị trí tuyển dụng	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)	Ngành/Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)	Trình độ Tin học (tối thiểu)	Ghi chú
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp	01.003	Nhân viên Kế hoạch dịch vụ nông nghiệp	1	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
		V.03.04.11	Công tác Chăn nuôi - Thú y	2	Kỹ sư	Chăn nuôi Thú y hoặc Bác sĩ Thú y	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
2	Ban Quản lý rừng phòng hộ	01.003	Nhân viên Kế hoạch dịch vụ sản xuất và cung ứng giống cây lâm nghiệp kiêm công tác Bảo vệ rừng	1	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
3	Đội Quản lý trật tự đô thị thuộc Phòng Quản lý đô thị	V.05.02.07	Quản lý trật tự đô thị - trật tự xây dựng	2	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng hoặc Quản lý đô thị	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
TỔNG CỘNG				6					